TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - HUẾ** **THÀNH PHỐ HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2025/HS-ST
Ngày 21-11-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - HUẾ, THÀNH PHỐ HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Văn Vy và ông Trần Văn Cường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Anh Minh, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Huế, thành phố Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Huế, thành phố Huế tham gia phiên tòa: Ông Trần Đình Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Huế, thành phố Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2025/TLST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2025/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Mai Xuân Th (tên gọi khác: Tý, Chuột), sinh ngày 01 tháng 08 năm 1996 tại thành phố Huế; nơi cư trú: Thôn VS, xã HL, thành phố Huế; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; căn cước công dân số 046096004186, cấp ngày: 18/05/2023, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; con ông Mai Sắt, sinh năm 1966 và bà Ngô Thị Nga, sinh năm 1965; gia đình có 04 người con, bị cáo là con thứ ba; vợ con: Chưa có.

Quá trình nhân thân: Lúc nhỏ sống với cha mẹ ở xã Hưng Lộc, học văn hóa đến lớp 8/12 thì nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình, sinh sống tại địa phương. Ngày 26/9/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Lộc (nay là Tòa án nhân dân khu vực 4 - Huế) xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Bản án số 34/2018/HSST (đã chấp hành xong ngày 22/12/2020); ngày 25/5/2022 bị Tòa án nhân dân thành phố Huế (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 - Huế) xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Bản án số 111/2022/HSST (đã chấp hành xong ngày 29/11/2022).

Tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 24/7/2025 cho đến nay. Có mặt.

2. Võ Đại L (tên gọi khác: Xù), sinh ngày 11 tháng 7 năm 1997 tại thành phố Huế; nơi cư trú: Thôn A, xã PL, thành phố Huế; nghề nghiệp: Nhân viên giao hàng;

trình độ văn hóa: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; căn cước công dân số 046097004350, cấp ngày: 06/05/2023, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; con ông Võ Y Phơ Ray, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị Xí, sinh năm 1975; gia đình có 03 người con, bị cáo là con thứ nhất; vợ con: Chưa có;

Quá trình nhân thân: Lúc nhỏ sống với cha mẹ ở xã Phú Lộc, học văn hóa đến lớp 11/12 thì nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình, sinh sống tại địa phương. Ngày 01/7/2024 bị Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thên Huế (nay là Tòa án nhân dân thành phố Huế) xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" tại Bản án số 62/2024/HSPT (bị cáo chưa chấp hành xong hình phạt của Bản án).

Tiền án: 01, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/7/2025 cho đến nay. Có mặt.

- *Người chứng kiến:* Ông Phan Viết Kiên, sinh năm: 1950; nơi cư trú: Thôn 3, xã Phú Lộc, thành phố Huế. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài L có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 12/7/2025, Mai Xuân Th đang ở thành phố Đà Nẵng thì Võ Đại L sử dụng tài khoản mạng xã hội Zalo "Võ Đại L" liên lạc với tài khoản "Chuột" của Th hỏi mua ma túy tổng hợp đá với số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) đề sử dụng thì Th đồng ý bán. Th đi đến khu vực chân cầu Thuận Phước, thành phố Đà Nẵng gặp đối tượng tên Minh (không biết rõ họ tên, lai lịch, địa chỉ cụ thể) mua ma túy tổng hợp dạng đá với số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng). Sau đó, Th chia ma túy ra thành hai phần, một phần để bán cho L, phần còn lại Th để sử dụng, rồi đi xe khách ra thành phố Huế. Khoảng 16 giờ 50 phút cùng ngày, L sử dụng mạng xã hội Zalo gọi cho Th hẹn giao nhận ma túy tại Ga Truồi, thuộc xã Lộc An, thành phố Huế. Lúc này, Th mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave (không rõ biển số) của Hoàng (không biết rõ họ tên, lai lịch, địa chỉ cụ thể) điều khiển đi đến Ga Truồi để bán ma túy cho L. Một lúc sau, L sử dụng số tài khoản 9375507906 của Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại Thương Việt Nam (Vietcombank) mang tên Võ Đại L chuyển số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) vào số tài khoản 18199618199668 của Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân đội (MBbank) mang tên Mai Xuân Th, trong đó có 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) L trả tiền mua ma túy và 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) L trả nợ cho Th. Sau khi mua được ma túy, L đi về xã Phú Lộc, thành phố Huế để tìm nơi sử dụng; khi đi đến trước chợ Cầu Hai thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ bên trong túi xách của Võ Đại L đang đeo trên người 01 (một) ống nhựa màu trắng, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng, L khai nhận đó là ma túy tổng hợp dạng đá vừa mua của Mai Xuân Th. Quá trình điều tra, Mai Xuân Th và Võ Đại L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Quá trình điều tra đã thu giữ các vật chứng gồm:

- 01 (một) ống nhựa màu trắng, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng, được niêm phong kín bằng phong bì màu trắng, được dán kín, bên ngoài có 02 (hai) chữ ký ghi họ tên Võ Trung Hiếu, 02 (hai) chữ ký ghi họ tên Võ Đại L và 02 (hai) con dấu đỏ của Công an xã Phú Lộc, thành phố Huế.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu IPhone 11, màu xanh, mặt sau bị vỡ, có số IMEI 354039667987152.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu IPhone 13, màu vàng, có số IMEI 35114570655801, có gắn số sim 0934918771.

Tại Bản kết luận giám định số: 428/KL-KTHS ngày 16/7/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Huế kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng gửi giám định (nêu tại mục 1, phần II) có tổng khối lượng là 0,2600g (không phẩy hai sáu không không gam), là ma túy, loại Methamphetamine.

Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 0,1600g (Không phẩy một sáu không không gam) mẫu tinh thể rắn màu trắng (nêu tại mục 1, phần II), cùng các vật dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định.

Tại bản Cáo trạng số 02/CT-VKSKV4 ngày 23 tháng 10 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Huế truy tố bị cáo Mai Xuân Th về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự và truy tố bị cáo Võ Đại L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Mai Xuân Th từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù đến 04 (bốn) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 2 Điều 56, Điều 38 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Võ Đại L từ 03 (ba) năm tù đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt 09 (chín) tháng tù tại Bản án hình sự phúc thẩm số 62/2024/HSPT, ngày 01/7/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thên Huế (nay là Tòa án nhân dân thành phố Huế), buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

+ Về xử lý vật chứng: Đề nghị truy thu số tiền 2.000.000 đồng của bị cáo Mai Xuân Th bán ma túy cho bị cáo Võ Đại L, đây là tiền do phạm tội mà có; tịch thu tiêu hủy: 0,1600g (Không phẩy một sáu không không gam) ma túy, loại Methamphetamine sau khi giám định, cùng các vật dùng để bao gói, niêm phong; tịch thu sung ngân sách nhà nước đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu IPhone 11, màu xanh, mặt sau bị vỡ, có số IMEI 354039667987152 của Võ Đại L; 01 (một) điện thoại di động hiệu IPhone 13, màu vàng, có số IMEI 35114570655801, có gắn

số sim 0934918771 của Mai Xuân Th.

+ Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố theo như bản Cáo trạng và quan điểm luận tội. Các bị cáo không có ý kiến tranh luận về hành vi, tội danh, hình phạt và các vấn đề khác. Nói lời sau cùng tại phiên tòa, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, khoan hồng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có thời gian sửa chữa lỗi lầm, sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài L trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Các quyết định, hành vi tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Xét hành vi của các bị cáo Mai Xuân Th, Võ Đại L thấy rằng: Vào chiều ngày 12/7/2025, tại khu vực Ga Truồi thuộc xã Lộc An, thành phố Huế, Mai Xuân Th đã có hành vi bán 0,2600g (không phẩy hai sáu không không gam) ma túy, loại Methamphetamine cho Võ Đại L nhằm mục đích để kiếm lời. Đến khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày, tại chợ Cầu Hai, xã Phú Lộc, thành phố Huế, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế tiến hành kiểm tra phát hiện bắt quả tang Võ Đại L đang tàng trữ trái phép số ma túy nêu trên cùng 01 (một) ống nhựa màu trắng, bên trong chứa tinh thể màu trắng nhằm mục đích để sử dụng.

Do đó, Mai Xuân Th phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, Võ Đại L phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Huế, thành phố Huế đã truy tố bị cáo Mai Xuân Th về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự và truy tố bị cáo Võ Đại L về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của các bị cáo Mai Xuân Th và Võ Đại L là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý về chất ma túy của Nhà nước đối với chất ma tuý; các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được ma túy là chất gây nghiện, làm phát sinh nhiều tệ nạn khác, việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là bị nghiêm cấm nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Nhận biết được hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng vẫn mua bán và tàng trữ xuất phát từ động cơ vụ lợi, muốn hưởng thụ, mục đích nhằm thu lợi bất chính để phục vụ nhu cầu bản thân. Bị cáo Th là người bán ma tuý cho bị cáo L và

bị cáo L tàng trữ trái phép chất ma tuý để sử dụng. Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng về tính chất mức độ hành vi phạm tội của mình.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Các bị cáo Mai Xuân Th, Võ Đại L có nhân thân xấu.

Bị cáo Mai Xuân Th đã bị xét xử về các tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" và "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"; các cơ quan bảo vệ pháp luật và Tòa án khi xử lý đã xem xét, chiếu cố, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật đối với bị cáo nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân lại tiếp tục cố ý phạm tội. Ngày 24/7/2025 bị Cơ quan điều tra Công an thành phố Huế khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" điều đó thể hiện thái độ bất chấp và coi thường pháp luật của bị cáo.

Bị cáo Võ Đại L đã bị xét xử về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" và chưa chấp hành xong hình phạt thì đến ngày 12/7/2025 bị bắt, tạm giữ; đến ngày 18/7/2025 bị Cơ quan điều tra Công an thành phố Huế khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Mai Xuân Th không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Võ Đại L có 01 tiền án, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo về hành vi của mình theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Xét các căn cứ quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, thể hiện ý thức coi thường phạm luật nên cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo, buộc cách ly xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo thành người có ích cho xã hội. Đối với bị cáo Võ Đại L, tại bản án hình sự số 62/2024/HSPT, ngày 01/7/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thên Huế (nay là Tòa án nhân dân thành phố Huế) xử phạt bị cáo 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 01/7/2024) về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản". Ngày 12/7/2025 bị cáo Võ Đại L thực hiện hành vi phạm tội trong thời gian thử thách án treo, căn cứ quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án hình sự số 62/2024/HSPT của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thên Huế (nay là Tòa án nhân dân thành phố Huế) và tổng hợp với hình phạt trong lần xét xử này theo quy định tại khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có công việc ổn định, hiện tại đang bị tạm giam nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Mai Xuân Th đã khai nhận bán ma

túy cho bị cáo Võ Đại L với số tiền là 2.000.000 đồng, đây là tiền do phạm tội mà có nên cần truy thu số tiền này nộp ngân sách nhà nước là phù hợp với quy định của pháp luật.

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu iPhone 11, màu xanh, số IMEI 354039667987152, thuộc sở hữu của Võ Đại L và 01 điện thoại di động, nhãn hiệu iPhone 13, màu vàng, số IMEI 35114570655801, có gắn số sim 0934918771 thuộc sỡ hữu của Mai Xuân Th. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thừa nhận sử dụng điện thoại nêu trên để liên lạc việc mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 0,1600g (Không phẩy một sáu không không gam) ma túy, loại Methamphetamine sau khi giám định thuộc danh mục chất gây nghiện, Nhà nước cấm sử dụng, lưu hành, mua bán nên cần tịch thu tiêu hủy cùng với các vật dụng bao gói, niêm phong.

[7] Các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông tên Minh bán ma tuý cho Mai Xuân Th tại cầu Thuận Phước, thành phố Đà Nẵng: Quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể của người này, nên chưa có cơ sở để xem xét xử lý. Kiến nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ để xem xét xử lý sau.

Đối với đối tượng Hoàng đã cho bị cáo Th mượn xe mô tô, cơ quan Điều tra đã tiến hành rà soát trên địa bàn xã Lộc An không có đối tượng tên Hoàng, sử dụng xe mô tô Wave màu xanh có dấu hiệu liên quan đến ma túy nên chưa có đủ căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với các bị cáo Mai Xuân Th, Võ Đại L có hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy": Tại biên bản xác minh ngày 24/7/2025 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Huế xác định: Các bị cáo Mai Xuân Th, Võ Đại L không đang trong thời hạn cai nghiện ma túy hoặc điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy; không đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy; không đang trong thời hạn 02 năm kể từ ngày hết thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy và trong thời hạn quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy; không đang trong thời hạn 02 năm kể từ khi tự ý chấm dứt cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy nên không vi phạm quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự về tội: "Sử dụng trái phép chất ma túy". Ngày 09/10/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các bị cáo Mai Xuân Th, Võ Đại L về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", với hình thức phạt tiền, mỗi bị cáo là 1.500.000 đồng là có căn cứ theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Mai Xuân Th (tức Tý, Chuột) phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Tuyên bố bị cáo Võ Đại L (tức Xù) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về trách nhiệm hình sự:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Mai Xuân Th 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 24/7/2025.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 2 Điều 56, khoản 5 Điều 65, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Đại L 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt của bản án hình sự phúc thẩm số 62/2024/HSPT, ngày 01/7/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thên Huế (nay là Tòa án nhân dân thành phố Huế). Buộc bị cáo Võ Đại L phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 12/7/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Mai Xuân Th, Võ Đại L.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Truy thu của bị cáo Mai Xuân Th số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước, đây là số tiền bị cáo bán ma túy mà có.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong kín bằng giấy trắng và băng keo trong, bên ngoài có 02 (hai) chữ ký của Giám định viên Trần Nam, 02 (hai) chữ ký ghi họ tên của Điều tra viên Nguyễn Bình Dương, 02 (hai) dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Huế và dòng chữ "Hoàn mẫu vật vụ Võ Đại L, bắt ngày 12/7/2025).

(Theo Bản kết luận giám định số: 428/KL-KTHS ngày 16/7/2025 bên trong gói niêm phong là đối tượng giám định được hoàn lại gồm: 0,1600g (không phẩy một sáu không không gam), là ma túy, loại Methamphetamine, cùng các vật dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định).

Tịch thu sung nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu IPHONE 11, màu xanh, mặt sau bị vỡ, số IMEI 354039667987152 đã cũ, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 (một) điện thoại di động hiệu IPHONE 13, màu vàng, số IMEI 35114570655801, đã cũ, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong, có gắn số sim 0934918771, đây là phương tiện các bị cáo dùng để phạm tội.

(Vật chứng trên có đặc điểm theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài L, vật chứng

ngày 07 tháng 11 năm 2025 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Huế và Phòng Th hành án dân sự khu vực 4 - Huế).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Mai Xuân Th, Võ Đại L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án này được Th hành theo quy định tại Điều 2 Luật Th hành án dân sự thì người được Th hành án dân sự, người phải Th hành án dân sự có quyền thoả thuận Th hành án, quyền yêu cầu Th hành án, tự nguyện Th hành án hoặc bị cưỡng chế Th hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Th hành án dân sự; thời hiệu Th hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Th hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND, VKSND thành phố Huế;
- Phòng PC 06 Công an thành phố Huế;
- Cơ quan CSĐT thành phố Huế;
- Trại tạm giam Công an thành phố Huế;
- Phân trại tạm giam Phú Lộc;
- VKSND khu vực 4 - Huế;
- THADS thành phố Huế;
- Phòng THADS khu vực 4 - Huế;
- Công an xã Phú Lộc, xã Hưng Lộc;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Mạnh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa**

Huỳnh Văn Vy **Trần Văn Cường** **Nguyễn Văn Mạnh**

***Nơi nhận*:**
- TAND thành phố Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- Sở Tư pháp thành phố Huế;
- VKSND huyện Phú Lộc;
- Công an huyện Phú Lộc;
- Chi cục THADS huyện Phú Lộc;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án; án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Mạnh